

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: **13/2021/HS-ST**
Ngày: **09/7/2021**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Việt Tím**

2. Bà **Phạm Thị Thu Trang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thu Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/HSST-QĐ ngày 25 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài T (Tuấn) - sinh năm 1986. Giới tính: Nam

Nơi cư trú: ấp Kinh 10A, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: không. Trình độ học vấn: 01/12. Con ông Nguyễn Văn C , sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị S , sinh năm 1956. Vợ: Phạm Hồng T , sinh năm 1984. Con: Nguyễn Phạm Hoài T , sinh năm 2010.

Tiền án: Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản theo Bản án số 244/2003/HS-ST ngày 12/12/2003, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/5/2008, bị cáo chưa chấp hành xong số tiền bồi thường trách nhiệm dân sự trong bản án nên chưa được xóa án tích. Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/3/2021 cho đến nay (*Bị cáo có mặt*)

* *Người bị hại:* Bà **Nguyễn Thị Bích L** , sinh năm 1970 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh 10A, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17/12/2020, do không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Hoài T sử dụng xe mô tô kiểu dáng Wave Trung Quốc, màu đen, số máy VTTAVJL1P52FMHA06108 (xe của bị cáo), không có biển số, không có số khung, khi đi ngang qua nhà bà Nguyễn Thị Bích L thấy cửa rào đóng và không thấy có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T trèo lên hàng rào cao 1,5m chồm người qua và dùng hai tay nhổ cây mai của bà L đang trồng trong chậu có đặc điểm: 01 (một) cây mai vàng cao 93cm, có hoành thân nơi lớn nhất là 39cm, nguồn gốc cây mai là bà L mua của T khoảng 01 năm trước với giá 500.000 đồng. Sau khi lấy trộm xong, T mang để lên xe rồi chạy theo tuyến Quốc lộ 80 hướng về hướng xã Thanh Trị, đi đến đoạn gần cầu Kinh 7, T gặp Huỳnh Thanh T (T Trâu Diên), sinh năm 1975, ngụ ấp Đ, xã T, huyện T biết Nguyễn Hoài T muốn bán cây mai nên Huỳnh Thanh T hỏi mua. Bị cáo T đồng ý bán cây mai cho anh T với giá 500.000 đồng lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau khi mua mai, anh T gửi cây mai cho Trần Thanh M, sinh năm 1983, ngụ ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang để trồng và chăm sóc. Đến ngày 18/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T mời Nguyễn Hoài T về trụ sở làm việc, T thừa nhận hành vi phạm tội của mình và khai nhận địa điểm bán cây mai để Cơ quan điều tra đã thu hồi được tang vật tại nhà Trần Thanh M và tạm giữ chiếc xe mô tô Nguyễn Hoài T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Sau khi khởi tố bị can, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập bị can để làm việc nhưng bị can không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu và làm gì, gia đình cũng không liên lạc được. Do đó, ngày 08/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Lệnh bắt bị can để tạm giam số 04/L-CQĐT ngày 08/3/2021, bị can bị bắt ngày 19/3/2021.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Kiên Giang tiến hành thu thập tài liệu có liên quan đến tài sản mà Nguyễn Hoài T trộm cắp để trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T định giá theo quy định của pháp luật.

* Kết luận định giá số 06/2021/KL-HĐĐGTS ngày 17/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận giá trị tại thời điểm xảy ra vụ án ngày 17/12/2020: 01 (một) cây mai vàng cao 93cm, có hoành thân nơi lớn nhất là 39cm, có giá trị tương ứng trên thị trường là 2.500.000 đồng/cây. Tổng giá trị tài sản cần định giá là **2.500.000 đồng** (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 10/CT-VKSTH ngày 12/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Hoài T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoài T. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử: bị cáo Nguyễn Hoài T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

* Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài T mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (một) cây mai vàng cao 93cm, có hoành thân nơi lớn nhất là 39cm, sau khi yêu cầu định giá xong, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là bà Nguyễn Thị Bích L nhận.

- 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave Trung Quốc, màu đen, không có biển số, không có số khung, số máy VTTAVJL1P52FMHA06108 là xe của bị cáo T. Qua tra cứu, không tìm thấy dữ liệu thông tin và không xác minh được nguồn gốc xe. Đây là vật chứng dùng vào việc phạm tội, được Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ có liên quan đến vụ án cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Bích L đã nhận được cây mai, không bị hư hại gì nên bà L có đơn không yêu cầu bồi thường.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình mong HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17/12/2020 bị cáo Nguyễn Hoài T sử dụng xe mô tô của mình kiểu

dáng Wave Trung Quốc, màu đen, không có biển số, không có số khung, số máy VTTAVJL1P52FMHA06108 chạy đến nhà bà Nguyễn Thị Bích L sau đó trèo lên hàng rào trộm cắp 01 (một) cây mai vàng cao 93cm, có hoành thân nơi lớn nhất là 39cm trồng trong chậu để trước sân nhà bà L để bán cho người khác với giá 500.000 đồng để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tài sản mà bị cáo Nguyễn Hoài T trộm cắp trị giá là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, mục đích sử dụng cho tiêu xài cá nhân, bị cáo lén lút trộm cắp tài sản của bị hại một cách trái pháp luật, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không chịu lao động mà trộm cắp tài sản, tại thời điểm Tết Nguyên đán đang đến, trên địa bàn huyện T liên tiếp xảy ra nhiều vụ trộm mai đã gây bức xúc trong dư luận, đây là thiệt hại phi vật chất gây mất an ninh trật tự, hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và làm mất an ninh trật tự ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình, có tác dụng răn đe và đấu tranh phòng ngừa các loại tội phạm.

[4] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản theo Bản án số 244/2003/HS-ST ngày 12/12/2003, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/5/2008, chưa bồi thường số tiền về trách nhiệm dân sự trong bản án nên chưa được xóa án tích.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T có tiền án về tội Cướp tài sản chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo trong mức án của Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Bích L đã nhận được cây mai, không bị hư hại gì nên bà L có đơn không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (một) cây mai vàng cao 93cm, có hoành thân nơi lớn nhất là 39cm, sau khi yêu cầu định giá xong, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là bà Nguyễn Thị Bích L nhận.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave Trung Quốc, màu đen, không có biển số, không có số khung, số máy VTTAVJL1P52FMHA06108, xe của bị cáo T . Qua tra cứu, không tìm thấy dữ liệu thông tin và không xác minh được nguồn gốc xe; do là vật chứng dùng vào việc phạm tội.

[8] Đối với Huỳnh Thanh T đã mua cây mai do bị cáo T bán và đưa Trần Thanh M chăm sóc cây mai nhưng T và M không biết cây mai là tài sản do bị cáo T trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý; là phù hợp.

[9] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoài T (Tuấn) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoài T 09 (chín) tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/3/2021.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave Trung Quốc, màu đen, không có biển số, không có số khung, số máy VTTAVJL1P52FMHA06108, xe của bị cáo T là chủ sở hữu.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ-VKSTH ngày 12/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Công an huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến